

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ TRONG GIẢNG DẠY MÔN TRIẾT HỌC Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Văn Tuấn, Trần Thị Hồng Hương
Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng

Tóm tắt: Bài viết phân tích vai trò và thực trạng ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn Triết học ở Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu và nghiên cứu thực tiễn giảng dạy tại một số cơ sở đào tạo, bài viết làm rõ những kết quả đạt được như tăng tính trực quan của bài giảng, mở rộng nguồn học liệu, nâng cao mức độ tương tác giữa giảng viên và người học. Đồng thời, bài viết cũng chỉ ra một số hạn chế như hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ, học liệu số còn thiếu và năng lực ứng dụng công nghệ của giảng viên chưa đồng đều. Từ đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy Triết học ở Việt Nam trong thời gian tới.

Từ khóa: Công nghệ số; ứng dụng công nghệ số; giảng dạy môn Triết học.

APPLICATION OF DIGITAL TECHNOLOGY IN TEACHING PHILOSOPHY IN VIETNAM TODAY

Abstract: The article analyzes the role and current situation of the application of digital technology in the teaching of Philosophy in Vietnam today. On the basis of the method of analyzing and synthesizing documents and researching teaching practice at a number of training institutions, the article clarifies the results achieved such as increasing the visibility of lectures, expanding learning resources, and improving the level of interaction between lecturers and learners. At the same time, the article also points out some limitations such as unsynchronized technology infrastructure, lack of digital learning materials and uneven technology application capacity of lecturers. From there, the article proposes a number of solutions to improve the effectiveness of the application of digital technology in teaching Philosophy in Vietnam in the coming time.

Keywords: Digital technology; application of digital technology; teaching Philosophy.

Nhận bài: 11/01/2026

Phản biện: 07/02/2026

Duyệt đăng: 11/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu thế chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, giáo dục đại học Việt Nam đứng trước yêu cầu cấp thiết phải đổi mới nội dung, phương pháp và phương thức tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Công nghệ số với các nền tảng học tập trực tuyến, hệ thống quản lý học tập (LMS), bài giảng điện tử, trí tuệ nhân tạo và các công cụ hỗ trợ tương tác đã và đang mở ra nhiều cơ hội mới trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy ở các lĩnh vực khoa học khác nhau. Triết học là một môn học có tính khái quát cao, nội dung lý luận trừu tượng và đòi hỏi khả năng tư duy logic, việc ứng dụng công nghệ số có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả giảng dạy và học tập. Thực tiễn giảng dạy cho thấy, phương pháp truyền thống chủ yếu dựa vào thuyết giảng và ghi chép đã bộc lộ nhiều hạn chế, khiến sinh viên khó tiếp cận nội dung học tập một cách sinh động và sâu sắc. Trong khi đó, các công cụ công nghệ số có thể hỗ trợ trực quan hóa tri thức, tăng cường tính tương tác giữa giảng viên và sinh viên, đồng thời tạo môi trường học tập linh hoạt, đa chiều. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn

Triết học ở Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế như hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ, học liệu số còn thiếu và năng lực sử dụng công nghệ của một bộ phận giảng viên còn chưa đáp ứng yêu cầu. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn Triết học nhằm đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp phù hợp là cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng dạy học và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của công nghệ số trong giảng dạy triết học

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, ứng dụng công nghệ số trong giáo dục trở thành xu thế tất yếu nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Đối với môn Triết học, công nghệ số không chỉ là phương tiện hỗ trợ kỹ thuật mà còn góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả tiếp nhận tri thức và phát triển năng lực tư duy của sinh viên. Do đặc trưng của Triết học là tính khái quát, trừu tượng cao, việc sử dụng công nghệ số giúp nội dung bài học trở nên trực quan, sinh động và dễ tiếp cận hơn thông qua bài

giảng điện tử, sơ đồ tư duy, hình ảnh minh họa, video và các mô hình trực quan. Bên cạnh đó, các nền tảng như LMS, Mentimeter, Kahoot, Quizizz hay Padlet giúp tăng cường tính tương tác, khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản biện và trao đổi quan điểm. Công nghệ số cũng mở rộng nguồn học liệu thông qua thư viện số, cơ sở dữ liệu học thuật, tài nguyên học tập mở và các khóa học trực tuyến, từ đó giúp người học tiếp cận tri thức triết học đa chiều hơn. Đồng thời, công nghệ số thúc đẩy học tập linh hoạt, cá nhân hóa quá trình học và hỗ trợ triển khai các phương pháp dạy học hiện đại theo định hướng phát triển năng lực người học.

2.2. Thực trạng ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học ở Việt Nam

Việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy môn Triết học ở Việt Nam trong những năm gần đây đã có những bước phát triển đáng kể, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục và sự tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Nhiều cơ sở giáo dục đại học đã từng bước tích hợp các công cụ công nghệ số vào quá trình dạy học nhằm nâng cao hiệu quả truyền đạt tri thức, tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên, đồng thời góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận nói chung và môn Triết học nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học ở Việt Nam vẫn còn tồn tại không ít hạn chế cần được nhận diện và khắc phục.

Về những kết quả đạt được

Sự thay đổi đáng kể về phương thức truyền đạt kiến thức. Trước đây, việc giảng dạy triết học chủ yếu dựa vào phương pháp thuyết giảng truyền thống, giảng viên trình bày nội dung và sinh viên ghi chép. Phương pháp này tuy có ưu điểm là truyền tải được lượng kiến thức lớn trong thời gian ngắn nhưng thường khiến sinh viên khó tiếp cận các khái niệm triết học trừu tượng và dễ rơi vào trạng thái học tập thụ động. Khi công nghệ số được ứng dụng, nhiều giảng viên đã sử dụng các bài giảng điện tử, sơ đồ tư duy, video minh họa hoặc các bài thuyết trình đa phương tiện để làm rõ các khái niệm và quy luật triết học. Ví dụ, khi giảng dạy về phép biện chứng duy vật, giảng viên có thể sử dụng các sơ đồ trực quan hoặc các video minh họa về sự vận động và phát triển của các hiện tượng tự nhiên và xã hội nhằm giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các quy luật như quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập hay

quy luật chuyển hóa từ lượng thành chất. Những hình thức trình bày trực quan này giúp sinh viên dễ hình dung và tiếp thu kiến thức một cách sinh động hơn so với phương pháp giảng dạy thuần túy bằng lời nói.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng các nền tảng học tập trực tuyến và hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS) cũng góp phần nâng cao hiệu quả dạy và học môn triết học. Nhiều trường đại học ở Việt Nam như Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hay các trường đại học sư phạm đã triển khai các hệ thống học tập trực tuyến cho phép giảng viên đăng tải bài giảng, tài liệu học tập, câu hỏi thảo luận và bài kiểm tra trực tuyến. Thông qua các hệ thống này, sinh viên có thể truy cập bài giảng, tài liệu tham khảo và các nội dung học tập bất cứ lúc nào, từ đó chủ động hơn trong việc nghiên cứu và ôn tập kiến thức. Ví dụ, tại một số trường đại học, giảng viên môn triết học đã sử dụng nền tảng Moodle hoặc Google Classroom để giao nhiệm vụ học tập, tổ chức thảo luận trực tuyến về các vấn đề triết học như bản chất của ý thức, vai trò của thực tiễn trong nhận thức hay mối quan hệ giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng. Thông qua các diễn đàn thảo luận trực tuyến, sinh viên có thể trình bày quan điểm cá nhân, trao đổi ý kiến với bạn học và nhận phản hồi từ giảng viên, qua đó phát triển khả năng tư duy phản biện và lập luận logic.

Khả năng đa dạng hóa nguồn học liệu phục vụ giảng dạy và học tập triết học. Trước đây, nguồn tài liệu học tập chủ yếu giới hạn trong giáo trình và một số sách tham khảo. Tuy nhiên, với sự phát triển của internet và các thư viện số, giảng viên và sinh viên có thể tiếp cận nhiều nguồn tài liệu phong phú như các bài giảng trực tuyến, video học thuật, bài báo khoa học hoặc các khóa học triết học trên các nền tảng giáo dục mở. Chẳng hạn, khi nghiên cứu về lịch sử triết học phương Tây, sinh viên có thể tham khảo các bài giảng trực tuyến của các trường đại học trên thế giới, qua đó hiểu rõ hơn về tư tưởng của các triết gia như Plato, Aristotle, Kant hay Hegel. Việc tiếp cận các nguồn học liệu đa dạng giúp mở rộng tầm nhìn học thuật của sinh viên và tạo điều kiện cho họ tiếp cận tri thức triết học dưới nhiều góc độ khác nhau.

Trong các trường chính trị tỉnh, thành phố ở Việt Nam, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học đã từng bước ứng dụng vào giảng dạy các môn lý luận chính trị, trong đó có

môn Triết học, và bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Nhiều trường đã triển khai sử dụng bài giảng điện tử, hệ thống trình chiếu đa phương tiện và các nền tảng học tập trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả truyền đạt kiến thức. Chẳng hạn, tại một số trường chính trị địa phương, giảng viên đã sử dụng bài giảng PowerPoint kết hợp với sơ đồ tư duy và video minh họa để làm rõ các nội dung như phép biện chứng duy vật hay mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, giúp học viên dễ tiếp cận các khái niệm triết học vốn mang tính trừu tượng. Bên cạnh đó, nhiều trường cũng áp dụng các nền tảng như Zoom, Google Meet hoặc hệ thống quản lý học tập để tổ chức lớp học trực tuyến, đặc biệt trong giai đoạn dịch COVID-19. Nhờ đó, việc giảng dạy và học tập không bị gián đoạn, đồng thời tạo điều kiện để học viên trao đổi, thảo luận các vấn đề lý luận một cách linh hoạt hơn. Một số giảng viên còn sử dụng các công cụ tương tác như Kahoot hoặc Mentimeter để kiểm tra nhanh mức độ hiểu bài của học viên. Những ứng dụng này đã góp phần nâng cao tính trực quan, tăng sự tham gia của học viên và từng bước đổi mới phương pháp giảng dạy môn Triết học tại các trường chính trị hiện nay.

Tại Trường Chính trị tỉnh Lâm Đồng đã quan tâm thúc đẩy quá trình chuyển đổi số với nhiều nội dung và giải pháp cụ thể. Nhà trường đã đầu tư nâng cấp Trang thông tin điện tử, cải thiện hệ thống phòng họp trực tuyến và tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng giảng dạy trực tuyến cho đội ngũ giảng viên. Bên cạnh đó, các phần mềm quản lý đào tạo được đưa vào sử dụng, việc áp dụng chữ ký số trong các văn bản và tài liệu điện tử từng bước được triển khai đồng bộ. Hiện nay, toàn bộ bài giảng của giảng viên đều được thiết kế và sử dụng dưới dạng bài giảng điện tử trong các chương trình đào tạo và bồi dưỡng. Song song với hoạt động giảng dạy, nhà trường cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong nhiều lĩnh vực quản lý như quản lý đào tạo, nghiên cứu khoa học và điều hành hoạt động của đơn vị. Nhiều nội dung đã được số hóa như sổ đăng bộ, giáo án điện tử, thư viện điện tử, kế hoạch giảng dạy, sổ chủ nhiệm lớp và các loại kế hoạch chuyên môn của giảng viên.

Việc triển khai chuyển đổi số đã góp phần nâng cao hiệu quả giảng dạy, học tập và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại nhà trường. Phần lớn giảng viên đã sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ giảng dạy, qua đó tăng cường sự tương tác

giữa giảng viên và học viên trong quá trình trao đổi, thảo luận và củng cố kiến thức. Công tác số hóa tài liệu phục vụ giảng dạy và học tập cũng được chú trọng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác và sử dụng nguồn học liệu. Học viên từng bước thích ứng với môi trường học tập số, chủ động tra cứu tài liệu và tìm kiếm thông tin phục vụ việc học tập và nghiên cứu. Ngoài ra, việc triển khai các lớp học trực tuyến thông qua nền tảng Microsoft Teams đã giúp người học có thể tiếp cận bài giảng mọi lúc, mọi nơi, từ đó nâng cao tính chủ động trong học tập và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Về những hạn chế, tồn tại

Cùng những kết quả tích cực, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học ở Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế và tồn tại.

Thứ nhất, một trong những hạn chế đáng chú ý là sự chênh lệch về hạ tầng công nghệ giữa các cơ sở giáo dục. Trong khi một số trường đại học lớn có điều kiện đầu tư hệ thống học tập trực tuyến và phòng học thông minh, nhiều trường khác vẫn còn thiếu trang thiết bị và cơ sở hạ tầng công nghệ cần thiết để triển khai hiệu quả các hoạt động dạy học số. Điều này khiến việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học chưa đồng đều và còn mang tính cục bộ ở một số cơ sở đào tạo.

Thứ hai, năng lực sử dụng công nghệ của một bộ phận giảng viên còn chưa đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số. Mặc dù nhiều giảng viên đã chủ động tiếp cận và sử dụng các công cụ công nghệ trong giảng dạy, vẫn còn không ít giảng viên gặp khó khăn trong việc thiết kế bài giảng số, tổ chức hoạt động học tập trực tuyến hoặc khai thác hiệu quả các nền tảng học tập. Trong một số trường hợp, việc ứng dụng công nghệ số chỉ dừng lại ở việc trình chiếu slide PowerPoint mà chưa thực sự tạo ra sự đổi mới trong phương pháp giảng dạy.

Thứ ba, việc xây dựng học liệu số cho môn triết học ở Việt Nam vẫn còn hạn chế. Nhiều bài giảng điện tử hoặc tài liệu học tập số chưa được xây dựng một cách hệ thống và chưa khai thác đầy đủ các khả năng của công nghệ số như mô phỏng, tương tác hoặc học tập đa phương tiện. Điều này khiến việc ứng dụng công nghệ số chưa phát huy hết tiềm năng trong việc hỗ trợ sinh viên tiếp cận các nội dung triết học phức tạp.

Thứ tư, một bộ phận sinh viên vẫn còn thói quen học tập thụ động và chưa tận dụng hiệu quả các công cụ công nghệ số trong quá trình học tập.

Mặc dù các nền tảng học tập trực tuyến cung cấp nhiều tài nguyên và cơ hội học tập linh hoạt, một số sinh viên chỉ sử dụng các nền tảng này để tải tài liệu mà chưa tích cực tham gia thảo luận hoặc nghiên cứu sâu các vấn đề triết học. Điều này phần nào làm giảm hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học ở Việt Nam hiện nay

Một là, cần nâng cao nhận thức về vai trò của công nghệ số trong giảng dạy triết học. Một trong những yếu tố quan trọng quyết định hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ số là nhận thức của đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục. Công nghệ số không chỉ là công cụ hỗ trợ kỹ thuật mà còn là phương tiện quan trọng để đổi mới phương pháp dạy học, giúp người học tiếp cận tri thức một cách trực quan và sinh động hơn. Vì vậy, các cơ sở đào tạo cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương chuyển đổi số trong giáo dục, đồng thời khuyến khích giảng viên chủ động ứng dụng các công cụ công nghệ trong giảng dạy triết học. Khi nhận thức được nâng cao, giảng viên sẽ tích cực tìm tòi và sáng tạo trong việc sử dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng bài giảng.

Hai là, cần tăng cường đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng công nghệ số cho đội ngũ giảng viên. Trong thực tế, một bộ phận giảng viên còn gặp khó khăn trong việc thiết kế bài giảng điện tử, tổ chức lớp học trực tuyến hoặc sử dụng các nền tảng học tập số. Do đó, các cơ sở đào tạo cần tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ số cho giảng viên, đặc biệt là các kỹ năng như thiết kế bài giảng đa phương tiện, sử dụng hệ thống quản lý học tập (LMS), tổ chức thảo luận trực tuyến và khai thác các nguồn học liệu số. Việc nâng cao năng lực số cho giảng viên sẽ giúp họ khai thác hiệu quả các công cụ công nghệ, từ đó góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy triết học theo hướng hiện đại và hiệu quả hơn.

Ba là, cần phát triển hệ thống học liệu số phục vụ giảng dạy triết học. Học liệu số đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ giảng viên và sinh viên tiếp cận tri thức một cách linh hoạt và thuận tiện. Các cơ sở đào tạo cần xây dựng hệ thống bài giảng điện tử, video bài giảng, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tài liệu tham khảo số và các kho dữ liệu triết học trực tuyến. Những học liệu này không chỉ giúp sinh viên dễ dàng tiếp cận kiến thức mà còn tạo điều kiện cho họ tự học và nghiên

cứu sâu hơn về các vấn đề triết học. Đồng thời, việc phát triển học liệu số cũng góp phần chuẩn hóa nội dung giảng dạy và nâng cao chất lượng đào tạo.

Bốn là, cần đầu tư và hoàn thiện hạ tầng công nghệ phục vụ giảng dạy và học tập. Hạ tầng công nghệ là điều kiện quan trọng để triển khai hiệu quả các hoạt động dạy học số. Các trường đại học và cơ sở đào tạo cần đầu tư hệ thống mạng internet ổn định, phòng học thông minh, hệ thống máy chiếu, bảng tương tác và các nền tảng học tập trực tuyến. Bên cạnh đó, cần xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý học tập để hỗ trợ giảng viên trong việc tổ chức lớp học, giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra đánh giá và theo dõi tiến trình học tập của sinh viên. Khi hạ tầng công nghệ được đảm bảo, việc ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học sẽ trở nên thuận lợi và hiệu quả hơn.

Năm là, cần đổi mới phương pháp giảng dạy triết học gắn với công nghệ số. Việc ứng dụng công nghệ số không chỉ dừng lại ở việc sử dụng các công cụ kỹ thuật mà cần gắn với đổi mới phương pháp giảng dạy. Giảng viên có thể áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại như dạy học kết hợp (blended learning), học tập dựa trên vấn đề (problem-based learning) hoặc học tập dựa trên dự án (project-based learning). Thông qua các nền tảng công nghệ số, sinh viên có thể tham gia thảo luận nhóm trực tuyến, xây dựng bài thuyết trình, thực hiện các dự án nghiên cứu nhỏ hoặc chia sẻ quan điểm về các vấn đề triết học. Những phương pháp này giúp sinh viên phát triển tư duy phản biện, khả năng lập luận và kỹ năng nghiên cứu.

Sáu là, cần tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và người học thông qua các công cụ công nghệ số. Một trong những ưu điểm của công nghệ số là khả năng tạo ra môi trường học tập tương tác và linh hoạt. Giảng viên có thể sử dụng các công cụ như Mentimeter, Kahoot, Quizizz hoặc Padlet để tổ chức các hoạt động kiểm tra nhanh, khảo sát ý kiến hoặc thảo luận trực tuyến trong lớp học. Những công cụ này giúp sinh viên tham gia tích cực hơn vào quá trình học tập, đồng thời tạo điều kiện để giảng viên nắm bắt kịp thời mức độ hiểu bài của người học. Sự tương tác thường xuyên giữa giảng viên và sinh viên sẽ góp phần nâng cao hiệu quả của việc giảng dạy triết học.

Bảy là, cần tăng cường hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm trong ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy triết học. Các cơ sở đào tạo có thể tổ chức các hội thảo khoa học, diễn đàn trao đổi chuyên môn

hoặc các chương trình hợp tác với các trường đại học trong và ngoài nước nhằm chia sẻ kinh nghiệm và mô hình ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy triết học. Thông qua các hoạt động này, giảng viên có thể học hỏi những phương pháp giảng dạy mới, tiếp cận các công cụ công nghệ tiên tiến và nâng cao năng lực chuyên môn. Đồng thời, việc hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm cũng góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đào tạo trong lĩnh vực triết học.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong lĩnh vực giáo dục, việc ứng dụng

công nghệ số trong giảng dạy môn Triết học ở Việt Nam trở thành yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đổi mới phương pháp dạy học. Thực tiễn cho thấy công nghệ số đã góp phần tăng tính trực quan của bài giảng, mở rộng nguồn học liệu, tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và người học, đồng thời tạo môi trường học tập linh hoạt và hiệu quả hơn. Tuy nhiên, quá trình triển khai vẫn còn một số hạn chế về hạ tầng công nghệ, học liệu số và năng lực sử dụng công nghệ của giảng viên. Vì vậy, cần tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm phát huy hiệu quả của công nghệ số trong giảng dạy triết học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Nguyễn Thị Hương (2025), “Ứng dụng chuyển đổi số trong giảng dạy môn Triết học Mác-Lênin tại các trường đại học hiện nay”, *Tạp chí Tâm lý giáo dục*, Tập 31 số 11 kì 1, tr.18-20.

Bùi Ngọc Quân, Nguyễn Tuấn Đạt (2025), “Đổi mới phương pháp dạy học triết học Mác - Lênin theo hướng phát triển tư duy phản biện của sinh viên đáp ứng yêu cầu cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0”. *Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn*, 7(1):33-44.

Lê Ngọc Thông, Phạm Lan Phương (2021), “Yếu tố công nghệ thông tin trong giảng dạy triết học Mác-Lênin bằng phương thức blended learning”, *Hội thảo khoa học quốc gia: Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng blended learning*, tr.178-190.